

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-ST

Ngày: 23-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, T2 PHỐ ĐÀ NẴNG**

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, T2 phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, T2 phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2020/TLHS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Minh T, sinh ngày 30/3/1995; Nơi cư trú: Số 16 đường Đ, Tổ 77, phường H, quận L, T2 phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Viết T1 và bà Ngô Thị Kim H.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 08/QĐ-T ngày 12/02/2018, chấp hành xong ngày 25/9/2018.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân T2 phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 241/2014/HSPT ngày 21/11/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2015, chấp hành xong nghĩa vụ nộp án phí ngày 13/6/2015.

Bị cáo hiện đang chấp hành Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, T2 phố Đà Nẵng v/v “*đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội Bàu Bàng T2 phố Đà Nẵng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*”.

2. Biện Minh T2, sinh ngày 20/7/1992; Nơi cư trú: Thôn 02, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Biện Thanh T3 và bà Hồ Thị Ngọc A; có vợ là Trần Lê Tô T4 và 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Ông Nguyễn Lê Hoàng D- Sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Số 61 đường L, phường A, quận C, T2 phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn T5- Sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Tổ 6, thôn Y, xã H, huyện V, T2 phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- Bà Phạm Thị Minh L. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, T2 phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- Ông Huỳnh Minh T6. Nơi cư trú: Tổ 51 phường K, quận K, T2 phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

Ông Trịnh Ngọc H- Sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện L, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì Đinh Minh T nhiều lần đi ngang qua quan sát và biết nhà ông Nguyễn Lê Hoàng D tại địa chỉ số 61 L, phường A, quận C, T2 phố Đà Nẵng có nuôi cá cảnh trong sân nên nảy sinh ý định trộm cắp cá. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/8/2020, T điều khiển xe mô tô BKS: 92N8-7819 chở T2 đến nhà bạn là Trịnh Ngọc H để chơi và ăn nhậu. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/8/2020, trên đường T chở T2 đi về, đến gần nhà ông Nguyễn Lê Hoàng D, T dừng xe, mở

cốp lấy 01 vớt vớt cá giấu vào trong người và nói với T2 là T vào nhà dân bắt trộm cá, T2 đồng ý và đứng chờ chờ T về. T đi về phía nhà ông D, trèo qua tường rào vào trong sân và dùng vớt mang theo vớt cá nhưng do vớt ngắn không thể bắt được cá nên T trèo lại ra ngoài, tìm được 01 cán chổi để nối dài vớt và 01 thùng xốp (loại thùng đựng rác) rồi trèo lại vào sân nhà ông D, bắt được 07 con cá Koi Nhật, thân màu trắng, đỏ, đen có chiều dài khoảng 20-40cm, cân nặng khoảng từ 0,5 - 02kg. T cho vào thùng xốp rồi leo lại ra ngoài, T2 quan sát thấy T mang cá ra nên điều khiển xe lại chờ T và thùng cá trộm được về nhà trọ tại: Số 05 Đặng Chất, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, T2 phố Đà Nẵng. Trên đường đi, thấy 01 con cá cảnh bị chết nên T vớt lại dọc đường. Về đến nhà trọ tiếp tục có 02 con cá bị chết, T2 và T đem nướng cá này để ăn rồi đi ngủ. Đến 10 giờ sáng cùng ngày, T chụp hình 04 con cá cảnh còn lại và đăng tin bán trên trang web “Chợ tốt”. Khoảng 13 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn T5 liên lạc với T để mua 02 con cá với giá 1.500.000 đồng. Số tiền bán cá có được, T chia cho T2 200.000 đồng, còn lại giữ tiêu xài cá nhân hết. Theo Kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ thì 07 con cá Koi Nhật có giá trị là 34.000.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 86/CT-VKSCL ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố các bị cáo Đinh Minh T, Biện Minh T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T mức hình phạt từ 15 tháng đến 21 tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bị cáo T2 mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 04 con cá Koi Nhật, sau khi tạm giữ để phục vụ điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trao trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Lê Hoàng D. T và T2 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông D số tiền 5.000.000 đồng. Ông D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T và T2.

- 01 đĩa ghi dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh nhà ông Nguyễn Lê Hoàng D là chứng cứ của vụ án, được chuyển kèm hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

- 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 và số tiền 7.700.000 đồng của Đinh Minh T; 01 máy điện thoại di động hiệu Samsung J3

và số tiền 226.000 đồng của Biện Minh T2 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe mô tô có BKS: 92N8-7819 là phương tiện T và T2 sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định BKS: 92N8-7819 được cấp cho xe mô tô có số khung: VDMLCG015DM043013, số máy: VDMD1000065513, và xe mô tô hiện đang tạm giữ có số khung: 081451, số máy: 081464 và có BKS: 43T1-2528. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ nguồn gốc xe và biển số 92N8-7819 để xử lý khi có đủ cơ sở.

Đối với ông Nguyễn Văn T5 khi mua 02 con cá Koi của T, ông T5 không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, ông T5 không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với T và T2.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T và T2 đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Về nói lời sau cùng: Các bị cáo Đinh Minh T, Biện Minh T2 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội sửa chữa sai lầm và sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Minh T, Biện Minh T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ ngày 10/8/2020, các bị cáo Đinh Minh T và Biện Minh T2 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Lê Hoàng D tại địa chỉ: Số 61 đường L, phường

A, quận C, T2 phố Đà Nẵng là 07 con cá Koi có trị giá 34.000.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ).

Do đó, hành vi này của các bị cáo T và T2 đã đủ yếu tố cấu T2 tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo T và T2 về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo là người đã T2 niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, nhưng bị cáo lại bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật để trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo T và T2 không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội.

Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công và cấu kết chặt chẽ với nhau, trong đó bị cáo T đóng vai trò chủ yếu là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hành vi trộm cắp tài sản, cũng như tiêu thụ tài sản trộm cắp. Ngoài ra, bị cáo T có 01 tiền sự là bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 08/QĐ-T ngày 12/02/2018, chấp hành xong ngày 25/9/2018 và có nhân thân xấu là bị Tòa án nhân dân T2 phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự phúc thẩm số 241/2014/HSPT ngày 21/11/2014. Tuy nhiên, bị cáo T không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo T2 đóng vai trò thứ yếu, hỗ trợ cho bị cáo T trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, trong đó cần xử phạt bị cáo T mức án nghiêm khắc hơn bị cáo T2 nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã T2 khẩn khai báo. Hơn nữa, các bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại là ông Nguyễn Lê Hoàng D và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo T2 thì trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Các bị cáo T và T2 đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Lê Hoàng D số tiền 5.000.000 đồng, nên ông D không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét.

[4.2] Đối với ông Nguyễn Văn T5 khi mua 02 con cá Koi của bị cáo T, ông T5 không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, và ông T5 không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với T và T2, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 04 con cá Koi Nhật Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trao trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Lê Hoàng D là có cơ sở, HĐXX không xem xét.

- 01 xe mô tô có BKS: 92N8-7819 là phương tiện T và T2 sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định BKS: 92N8-7819 được cấp cho xe mô tô có số khung: VDMLCG015DM043013, số máy: VDMD1000065513, còn xe mô tô hiện đang tạm giữ có số khung: 081451, số máy: 081464 và có BKS: 43T1-2528. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ nguồn gốc xe và biển số 92N8-7819 để xử lý khi có đủ cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

- 01 đĩa ghi dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh nhà ông Nguyễn Lê Hoàng D là chứng cứ của vụ án, được chuyển kèm hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 và số tiền 7.700.000 đồng là tài sản của bị cáo Đình Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 và số tiền 226.000 đồng là tài sản của bị cáo Biện Minh T2 không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo T2, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Tại phiên tòa, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng cho bị cáo Đình Minh T, Biện Minh T2 là có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã phân tích nêu trên, nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Minh T, Biện Minh T2 phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Minh T và Biện Minh T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Biện Minh T2 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

- Trả lại cho bị cáo Đinh Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 và số tiền 7.700.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Biện Minh T2: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 và số tiền 226.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 64/QĐ-VKSCL ngày 25/11/2020 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/11/2020).

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh nhà ông Nguyễn Lê Hoàng Dũng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Minh T, Biện Minh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Tuyền

